TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2019/DS-ST
Ngày 18 - 10 - 2019
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Thái Hoàng Đắc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Cúc
Ông Nguyễn Hoàng Kha

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy An – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 311/2019/TLST- DS ngày 06 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 707/2019/QĐXXST- DS ngày 11 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Kim Ph, sinh năm 1967 (có mặt)
Địa chỉ: số 5, LB, khóm c, phường 2, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

- *Bị đơn*: Bà Đinh Ngọc H, sinh năm 1946 (vắng mặt)
Địa chỉ: số 6, LTK, khóm x, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/8/2019 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Nguyễn Kim Ph trình bày:

Ngày 02/02/2018, bà Ph cho bà Đinh Ngọc H vay số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), lãi suất thỏa thuận là 2.250.000/tháng (4,5%/tháng). Quá trình vay, bà H đóng lãi được 01 lần và trả vốn 15.000.000 đồng. Bà Ph yêu cầu bà H phải trả số tiền vốn còn nợ là 35.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn bà Đinh Ngọc H đầy đủ, đúng theo quy định pháp luật nhưng bị đơn vẫn vắng mặt và không có văn bản thể hiện ý kiến, cũng không có đơn phản tố gửi cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Đinh Ngọc H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 207, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Kim Ph yêu cầu bị đơn bà Đinh Ngọc H trả số tiền vay 35.000.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng, tại biên bản hòa giải ngày 12/6/2019 tại Ủy ban nhân dân phường 6, thành phố Cà Mau thể hiện bà H thừa nhận nợ và đồng ý trả cho bà Ph số tiền 35.000.000 đồng, các bên thoả thuận bà H có trách nhiệm trả cho bà Ph mỗi tháng 3.000.000 đồng đến khi dứt nợ, thời gian bắt đầu trả nợ kể từ ngày 12/7/2019. Tuy nhiên, sau đó bà H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận. Do đó, bà Ph khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà H trả 35.000.000 đồng là có căn cứ, được chấp nhận.

[4] Về thời gian và phương thức thanh toán, tại phiên tòa nguyên đơn tự nguyện để bị đơn trả cho nguyên đơn mỗi tháng 3.000.000 đồng. Xét thấy đây là sự tự nguyện của nguyên đơn và có lợi cho bị đơn nên được chấp nhận. Buộc bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn mỗi tháng trả 3.000.000 đồng liên tục hàng tháng cho đến khi dứt khoản nợ là 35.000.000 đồng. Thời gian thanh toán được tính kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[5] Đối với lãi suất, tại phiên tòa nguyên đơn không đặt ra yêu cầu. Bị đơn vắng mặt và cũng không có ý kiến gửi cho Tòa án về điều chỉnh lãi suất nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn phải chịu 1.750.000 đồng. Nguyên đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 143, 147, 207, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Kim Ph. Buộc bị đơn bà Đinh Ngọc H phải thanh toán cho nguyên đơn 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

Về thời gian và Phương thức thanh toán, bị đơn có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi trả dứt nợ. Thời gian thanh toán kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn phải chịu 1.750.000 đồng. Nguyên đơn không phải nộp án phí, ngày 06/8/2019 nguyên đơn đã dự nộp tiền tạm ứng án phí 875.000 đồng theo biên lai thu số 0000554 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được hoàn lại toàn bộ cho nguyên đơn.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Án xử sơ thẩm nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Phòng NV-GĐKT (gửi Email);
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Hoàng Đắc